

Số: 4379/KH-SCT

Lai Châu, ngày 23 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2026 của Sở Công Thương

Thực hiện công văn 3196/UBND-KSTT ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Kế hoạch số 8328/KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2026, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị định 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của tỉnh và Kế hoạch cải cách hành số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030 của Sở, góp phần xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, tạo cơ sở triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất và hoàn thành tốt các nội dung cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm phù hợp với điều kiện thực tế của ngành; nâng cao chất lượng, hiệu quả tham mưu. Gắn việc thực hiện kế hoạch của ngành với nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

II. MỤC TIÊU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tối thiểu 20% các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc được kiểm tra trong năm 2026, trong đó ít nhất 70% hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin quản lý của cơ quan.

- 100% công chức, viên chức được quán triệt các nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

- Trên 95% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được tham mưu ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị, của Ngành và của địa phương.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành, ngành đang thực hiện được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công khai trên trang thông tin điện tử của Sở, triển khai bằng văn bản và tuyên truyền, triển khai trong các đợt tập huấn và các hình thức khác phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC theo kế hoạch rà soát TTHC.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến có phát sinh trong năm đạt tối thiểu theo mục tiêu Chính phủ giao.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính dưới hình thức điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia so với tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu theo mục tiêu Chính phủ hằng năm.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương đạt 100%.

- Rà soát, công bố 100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý; đề xuất phương án đơn giản hóa bảo đảm cắt giảm tối thiểu 20% quy định TTHC, 20% chi phí tuân thủ TTHC.

- 100% phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức được giải quyết đảm bảo theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn bộ máy phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện giảm biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định.

5. Chế độ công vụ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế chủ tài chính theo quy định hiện hành.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện công tác công khai tài chính, ngân sách theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng; 100% văn bản điện tử được ký số và trao đổi qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành (trừ hồ sơ công việc và văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính, đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền; thường xuyên quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác cải cách hành chính; phân công rõ phòng, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ công việc trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính.

2. Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Công thương; tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tuyên truyền, phổ biến thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trên nhiều phương tiện khác nhau.

3. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Rà soát, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp TTHC trên môi trường điện tử trên cơ sở tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa, sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm hoặc đơn giản hoá TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở ứng dụng công nghệ, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hoá, lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông điện tử.

Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá; tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP; bảo đảm kết nối, chia sẻ

dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số

Xây dựng quy trình nội bộ và quy trình điện tử TTHC để đảm bảo tiếp nhận và trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh tại tất cả Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục điều chỉnh hoặc mở rộng quy trình nội bộ, quy trình điện tử để thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc theo lộ trình.

Xử lý kịp thời phản ánh kiến nghị cho người dân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý biên chế và tinh giản biên chế. Thực hiện tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ nhằm tinh gọn bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Tăng cường phân cấp hợp lý gắn với quyền hạn và trách nhiệm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế tại các đơn vị.

4. Xây dựng và hoàn thiện Danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn của ngành và địa phương. Tiếp tục triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, trình độ đào tạo cho phù hợp.

- Thực hiện đảm bảo chặt chẽ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, thăng hạng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất; phát huy

vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển công việc đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

5. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí tại Sở và các đơn vị thuộc Sở; phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số lĩnh vực Công thương.

Đưa hoạt động quản lý và điều hành của các cơ quan, đơn vị trong ngành lên môi trường số, đảm bảo liên thông và đồng bộ. Triển khai chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động Công thương. Thực hiện quản lý, điều hành và hoạt động theo hình thức trực tuyến, lấy dữ liệu làm nền tảng. Số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu của cơ quan để hình thành môi trường làm việc số.

Rà soát tái cấu trúc quy trình nội bộ để xử lý hoàn toàn trên môi trường điện tử phù hợp với tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu chuyên ngành để tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu trữ, tra cứu và chia sẻ, đồng bộ thông tin. Cắt giảm thủ tục hành chính thông qua việc tái sử dụng dữ liệu điện tử đã có, đảm bảo người dân không phải khai lại hoặc nộp lại hồ sơ, giấy tờ. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến và áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích, hỗ trợ ra quyết định quản lý và chuyên môn, đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu suất trong quản lý nhà nước về Công thương.

Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Công Thương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ.

2. Văn phòng Sở chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2026 của Sở Công Thương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Trang Thông tin điện tử cả Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Vương Thế Mẫn